TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **59**/2024/QĐST-DS	*N, ngày 09 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP A**

Trụ sở: 41 đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà **Đinh Thị B**, sinh năm 1957

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1993 *(Giấy uỷ quyền số 348, quyển số I-SCT/CK,ĐC ngày 01/7/2024 do Chủ tịch UBND phường T chứng thực).*

Đồng địa chỉ: Tổ dân phố M, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Công C**, sinh năm 1993;
2. Ông **Nguyễn Công D**, sinh năm 1996

Đồng địa chỉ: Tổ dân phố M, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

Đại diện theo uỷ quyền của ông D: Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1993 *(Giấy uỷ quyền số 348, quyển số I-SCT/CK,ĐC ngày 01/7/2024 do Chủ tịch UBND phường T chứng thực).*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo các hợp đồng tín dụng số 0208/2020/PHD/HĐTD ngày 07/04/2020; 0231/2020/PHD/HĐTD ngày 16/04/2020; 1117/2021/PHD/HĐTD ngày

26/11/2021; 0500/2022/PHD/HĐTD ngày 29/04/2022 và 1405/2022/PHD/HĐTD ngày 17/12/2022 giữa Ngân hàng TMCP A và bà Đinh Thị B, tạm tính đến ngày 31/7/2024, bà B còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 4.000.182.952đ *(Bốn tỷ, một trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm năm mươi hai đồng)*; trong đó nợ gốc: 3.094.277.085đ *(Ba tỷ, không trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi lăm đồng)*, nợ lãi: 905.905.867đ *(Chín trăm lẻ năm triệu, chín trăm lẻ năm nghìn, tám trăm sáu mươi bảy đồng)*.

Phương án và thời hạn trả nợ như sau:

- Ngày 05/8/2024: Bà B trả cho Ngân hàng 1.000.000 đồng.

- Ngày 05/9/2024: Bà B trả cho Ngân hàng 1.000.000 đồng.

- Ngày 05/10/2024: Bà B trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền còn lại.

Trường hợp bà Đinh Thị B vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành phát mãi tài sản bảo đảm ngay đối với tài sản bảo đảm là thửa đất số 89, tờ bản đồ số 10 tại tổ dân phố N, phường T, thị xã N tỉnh Khánh Hoà theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 537076, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH-00966 do UBND thị xã Ninh Hoà cấp cho bà Đinh Thị B.

Bà Đinh Thị B tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng TMCP A.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đinh Thị B phải nộp 28.000.045đ *(Hai mươi tám triệu, không trăm bốn mươi lăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A 48.801.915đ *(Bốn mươi tám triệu, tám trăm lẻ một nghìn, chín trăm mười lăm đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005819 ngày 10/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà.

Chi phí tố tụng: Bà Đinh Thị B hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.500.000đ (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền